

NGHỊ QUYẾT

HỘI NGHỊ TỈNH ỦY LẦN THỨ 11, KHÓA XXII

về tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa; bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân trên địa bàn tỉnh

I. TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

Sau 20 năm quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh và các nghị quyết của Đảng về phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân, khôi phục đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn tỉnh được củng cố ngày càng vững chắc, dân chủ xã hội chủ nghĩa và quyền làm chủ của Nhân dân được bảo đảm thực hiện trong các lĩnh vực của đời sống xã hội. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò nòng cốt trong tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết các tầng lớp nhân dân; thực hành dân chủ; đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội, tích cực tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; tổ chức ngày càng hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, vẫn còn những hạn chế, khuyết điểm như: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân ở một số cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền chưa thường xuyên, đầy đủ. Việc thực hiện dân chủ ở các lĩnh vực, loại hình cơ sở chưa đồng đều, chưa thực chất. Một bộ phận Nhân dân chưa tích cực trong thực hành dân chủ. Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở một số địa phương có mặt còn hạn chế. Mô hình tự quản của Nhân dân ở cơ sở hoạt động còn chông chéo, hiệu quả chưa cao.

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế, khuyết điểm nêu trên là do nhận thức của một số cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên, trong đó có người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp về đại đoàn kết toàn dân

tộc, dân chủ xã hội chủ nghĩa chưa toàn diện, đầy đủ và sâu sắc. Một bộ phận cán bộ, đảng viên trong thực thi công vụ thiếu dân chủ, chưa tôn trọng, lắng nghe và giải quyết yêu cầu chính đáng của Nhân dân. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy địa phương đối với nội dung, phương thức hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội chưa chủ động, chưa phát huy tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội. Vai trò chủ thể, tính tích cực chính trị - xã hội của một bộ phận Nhân dân chưa được phát huy đúng mức. Các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân chủ, dân tộc, tôn giáo, những hạn chế, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của Đảng và chính quyền để xuyên tạc, chống phá, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân, làm giảm niềm tin của Nhân dân với Đảng và Nhà nước.

Để tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, huy động và phát huy hiệu quả mọi nguồn lực của Nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII đề ra, Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết về tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa; bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân trên địa bàn tỉnh, như sau:

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược, nhất quán của Đảng, là động lực và nguồn lực to lớn trong xây dựng và phát triển địa phương. Tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân phải luôn gắn liền với phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa và bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trọng tâm là tăng cường công tác lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò nòng cốt chính trị của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và vai trò chủ thể, tính tích cực chính trị - xã hội của mỗi người dân.

2. Mục tiêu

Tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa và bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân trong tham gia xây dựng Đảng bộ tỉnh và hệ thống chính trị tinh gọn, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để phát triển kinh tế nhanh, bền vững; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân, bảo vệ tốt môi trường sinh thái; tăng cường quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế, phấn đấu đưa Quảng Nam trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước vào năm 2030.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn tỉnh

1.1. Nâng cao nhận thức, thực hiện nhất quán quan điểm của Đảng về tăng cường, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong giai đoạn mới

- Các cấp ủy, tổ chức đảng và hệ thống chính trị tiếp tục học tập, quán triệt, nâng cao nhận thức sâu sắc, toàn diện quan điểm của Đảng về đại đoàn kết toàn dân tộc; về “vai trò chủ thể, vị trí trung tâm” của Nhân dân trong toàn bộ tiến trình xây dựng, phát triển bền vững tỉnh Quảng Nam. Mỗi cán bộ, đảng viên phải nêu gương thực hành đoàn kết; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thường xuyên kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm hành vi gây mất đoàn kết nội bộ.

- Chính quyền các cấp tiếp tục thể chế hóa, thực hiện hiệu quả chủ trương, chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc. Ban hành cơ chế, bảo đảm điều kiện thuận lợi để Nhân dân thực hiện quyền làm chủ, tham gia quản lý nhà nước và xã hội; thực hiện tốt công tác dân vận; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tận tụy phục vụ Nhân dân. Tăng cường quan hệ phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các tổ chức thành viên để nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước và vận động Nhân dân đồng thuận, ủng hộ các chủ trương, chương trình, kế hoạch... phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng các cuộc vận động, phong trào thi đua. Đa dạng hóa các hình thức tập hợp, đoàn kết rộng rãi các giai cấp, tầng lớp, thành phần xã hội thông qua vai trò của các cá nhân tiêu biểu, người uy tín trong đồng bào các dân tộc, tôn giáo, kiều bào Quảng Nam ở nước ngoài và cộng đồng người Quảng Nam ở trong nước.

1.2. Chăm lo, xây dựng và phát triển giai cấp công nhân ngày càng lớn mạnh về số lượng và chất lượng. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng; nâng cao trình độ chuyên môn, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động. Tập trung đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tập hợp, vận động công nhân, người lao động và phát triển đoàn viên. Xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh, hoạt động hiệu quả, hướng về cơ sở; phát huy vai trò đại diện, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, công nhân, người lao động; vận động đoàn viên, công nhân, người lao động tích cực hưởng ứng các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước gắn với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Chăm lo, xây dựng, phát triển giai cấp công nhân ngày càng lớn mạnh về số lượng và chất lượng. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng; nâng cao trình độ chuyên môn, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động. Tập trung đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tập hợp, vận động công nhân, người lao động và phát triển đoàn viên. Xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh, hoạt động hiệu quả, hướng về cơ sở; phát huy vai trò đại diện, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, công nhân, người lao động; vận động đoàn viên, công nhân, người lao động tích cực hưởng ứng các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước gắn với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Xây dựng, phát triển giai cấp *nông dân* đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới gắn với đô thị hóa nông thôn. Phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển nông nghiệp, nông thôn và kinh tế tập thể. Ban hành cơ chế, chính sách phù hợp để chuyển dịch lao động nông thôn sang các ngành phi nông nghiệp. Huy động và phát huy mọi nguồn lực từ nông dân, nông thôn cùng với các nguồn lực khác để thực hiện thành công mô hình nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại và nông dân văn minh trên địa bàn tỉnh.

- Quan tâm xây dựng lực lượng *đoàn viên, thanh niên, thế hệ trẻ* phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, có lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát vọng vươn lên; đoàn kết, sáng tạo, xung kích và cống hiến; có trình độ học vấn, kỹ năng sống, nghề nghiệp và việc làm; có đạo đức, ý thức công dân; có ý chí lập thân, lập nghiệp, làm chủ khoa học, công nghệ. Phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững tỉnh Quảng Nam trong những năm đến.

- Xây dựng các thế hệ *phụ nữ Quảng Nam* có “kiến thức, đạo đức, sức khỏe, trách nhiệm với gia đình và Tổ quốc” và rèn luyện 04 phẩm chất “Tự tin - Tự trọng - Trung hậu - Đảm đang” gắn với thực hiện mục tiêu xây dựng con người Việt Nam có ý chí, khát vọng, tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc. Tập trung tuyên truyền, vận động phụ nữ tích cực hưởng ứng các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước. Thực hiện tốt chính sách, pháp luật về phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới. Tăng cường các chương trình phát triển, hỗ trợ cập nhật tri thức, kỹ năng cho phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, nhóm phụ nữ đặc thù.

- Phát huy vai trò hội viên *cụu chiến binh* trong tình hình mới; củng cố, kiện toàn tổ chức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hội cựu chiến binh các cấp. Phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ” và vai trò hội viên trong giáo dục lòng yêu nước, truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ; đi đầu trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Động viên hội viên đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững, tham gia bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, cơ sở; tích cực hưởng ứng các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

- Xây dựng và phát triển *đội ngũ trí thức* toàn tỉnh chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững tỉnh Quảng Nam giai đoạn mới. Có cơ chế phát huy dân chủ, đề cao đạo đức, trách nhiệm của trí thức trong nghiên cứu khoa học. Tôn trọng, tạo điều kiện nâng cao hiệu quả hoạt động tư vấn, phản

biện xã hội của đội ngũ trí thức. Có chính sách trọng dụng, đãi ngộ, tôn vinh đối với nhân tài, các nhà khoa học có trình độ chuyên môn cao. Gắn kết giữa phát triển đội ngũ trí thức, thu hút, trọng dụng nhân tài làm việc trong cơ quan nhà nước với nâng cao chất lượng, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và tinh giản biên chế trong hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Ban hành cơ chế, chính sách phù hợp cho *đội ngũ doanh nhân* tỉnh Quảng Nam phát triển cả về số lượng và chất lượng, có tinh thần cống hiến, trách nhiệm xã hội và trình độ quản trị, kinh doanh giỏi. Tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để doanh nhân kinh doanh lành mạnh, thực hiện trách nhiệm xã hội và tham gia phát triển cộng đồng. Tôn vinh, khen thưởng kịp thời doanh nhân có đóng góp xứng đáng cho sự nghiệp xây dựng và phát triển địa phương.

- Phát huy vai trò, tiềm năng, tri thức, kinh nghiệm sống của *người cao tuổi*. Tôn trọng, bảo vệ, chăm sóc, giúp đỡ, thực hiện đầy đủ các quyền lợi và nghĩa vụ của người cao tuổi. Nâng cao chất lượng đời sống vật chất, hoàn thiện chính sách trợ giúp xã hội, nâng cao chất lượng hệ thống dịch vụ chăm sóc xã hội đối với người cao tuổi. Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục, vận động xã hội, nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về người cao tuổi.

- Thực hiện tốt công tác đối ngoại nhân dân, *kiêu bào Quảng Nam* ở nước ngoài và *cộng đồng người Quảng Nam* ở trong nước. Tăng cường thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, chủ trương, định hướng phát triển của tỉnh Quảng Nam; có chính sách thu hút, vận động đội ngũ doanh nhân, trí thức, nhà khoa học là kiều bào và người Quảng Nam ở trong nước hướng về quê hương. Kịp thời tôn vinh, động viên, khích lệ kiều bào và cộng đồng người Quảng Nam ở trong nước có đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Quảng Nam.

1.3. Tổ chức thực hiện tốt chủ trương, chính sách về dân tộc và tôn giáo; tăng cường tập hợp, đoàn kết các dân tộc, tôn giáo trên địa bàn tỉnh

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng về công tác dân tộc trong tình hình mới. Bảo đảm các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển. Tập trung thực hiện tốt các nghị quyết, chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; ưu tiên bố trí, sắp xếp, ổn định dân cư, phát triển sản xuất gắn với quy hoạch, xây dựng nông thôn mới, giải quyết tình trạng thiếu đất sản xuất, đất ở, nhà ở, nước sinh hoạt; nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, giải quyết việc làm, chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số đủ năng lực, uy tín đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, phát huy tính tích cực, ý thức tự lực, tự giác vươn lên của đồng bào các dân tộc thiểu số.

- Tiếp tục quán triệt, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với công tác tôn giáo và thực hiện chính sách tôn giáo trong tình hình mới. Bảo đảm các tôn giáo hoạt động thuận lợi theo quy định của pháp luật. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tăng cường tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết tín đồ các tôn giáo sống “tốt đời, đẹp đạo”, tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua của địa phương. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tôn giáo. Xây dựng, phát huy vai trò lực lượng cốt cán phong trào trong tôn giáo; phát huy nguồn lực trong các tôn giáo trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Phát huy dân chủ XHCN, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân

2.1. Nâng cao nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng và hệ thống chính trị về dân chủ XHCN, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân trong giai đoạn mới

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội quán triệt sâu sắc, nhận thức đầy đủ, toàn diện quan điểm “*Dân là gốc*”; “*Mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật và hoạt động của Nhà nước đều vì lợi ích của Nhân dân, lấy hạnh phúc của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu; củng cố và tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa*”.

- Mỗi cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên trong hệ thống chính trị phải thật sự tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; đề cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong thực hành dân chủ; tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; bảo đảm phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”.

2.2. Đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị các cấp vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả vì Nhân dân phục vụ

- Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh. Chú trọng xây dựng Đảng về đạo đức, đề cao trách nhiệm nêu gương, ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch, luân chuyển cán bộ bảo đảm tính kế thừa, phát triển, hài hòa giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị. Tập trung xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ gắn với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp, lãnh đạo chủ chốt các cơ quan, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở phải thật sự phát huy dân chủ, công khai, minh bạch trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý; đề cao vai trò, trách nhiệm, tính gương

mẫu của cán bộ, đảng viên; chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các hành vi xâm phạm quyền làm chủ của Nhân dân.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở các lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực, khiếu kiện kéo dài. Chú trọng việc tự kiểm tra, tự giám sát, kịp thời phát hiện từ nội bộ. Tăng cường kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân về thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa và bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân. Ban hành cơ chế, bảo đảm điều kiện để Nhân dân trực tiếp và gián tiếp tham gia góp ý, giám sát hoạt động của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên nơi cư trú. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp tăng cường trách nhiệm giải trình, thực hiện nghiêm quy định về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đối thoại trực tiếp với công dân; kịp thời chỉ đạo giải quyết các vấn đề Nhân dân phản ánh, kiến nghị, nhất là những vấn đề liên quan đến đạo đức, lối sống, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, nhất là cơ quan hành chính nhà nước thực hiện tốt công tác dân vận. Cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu các cấp và mỗi cán bộ, đảng viên phải nêu gương thực hành phong cách “*Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân*”.

2.3. Phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội để Nhân dân thực hiện quyền làm chủ

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, tính tích cực chính trị - xã hội của đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Động viên Nhân dân tích cực tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành dân chủ, nhất là dân chủ trực tiếp ở cơ sở.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội, góp phần hoàn thiện cơ chế, chính sách, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân trên thực tế. Đề xuất xây dựng các cơ chế, phương thức phù hợp để Nhân dân trực tiếp phản ánh với cấp ủy, chính quyền hành vi quan liêu, tham nhũng, tiêu cực của cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên ở nơi cư trú, cơ quan, đơn vị. Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình nhân dân, tổng hợp, phản ánh, giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Tăng cường tổ chức “*diễn đàn*” để Nhân dân góp ý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp...

2.4. Phát huy quyền làm chủ trực tiếp của Nhân dân theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng”

- Các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*” thành quy chế, quy định để Nhân dân thực hiện quyền làm chủ trên thực tế. Trong đó, bảo đảm sự tham gia thực chất của Nhân dân vào quá trình xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật; giám sát, đánh giá kết quả hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị và năng lực, phẩm chất đội ngũ cán bộ, đảng viên.

- Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cơ sở tăng cường tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân; thực hiện tốt quy định về công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, tiếp thu đầy đủ ý kiến góp ý xác đáng của Nhân dân. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, giải quyết nhanh chóng yêu cầu hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; bảo đảm điều kiện để Nhân dân thực hiện vai trò kiểm tra, giám sát theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2.5. Phát huy tính tích cực chính trị - xã hội của Nhân dân trong tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị các cấp trong sạch, vững mạnh

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, tính tích cực chính trị - xã hội của Nhân dân đối với công việc quản lý nhà nước, quản lý phát triển xã hội. Chính quyền cơ sở tạo điều kiện thuận lợi để Nhân dân tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội; phải tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với những chủ trương, chính sách tác động trực tiếp đến quyền, lợi ích và đời sống nhân dân trước khi quyết định.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò nòng cốt để Nhân dân trực tiếp tham gia giám sát hoạt động của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền cơ sở; giám sát, góp ý xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đại biểu dân cử vì Nhân dân phục vụ.

2.6. Xử lý kịp thời, nghiêm minh hành vi lợi dụng dân chủ, dân tộc, tôn giáo gây mất ổn định chính trị - xã hội, vi phạm quyền làm chủ của Nhân dân

- Chủ động theo dõi, phát hiện âm mưu, hoạt động lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền... của các thế lực thù địch để kịp thời phản bác, ngăn chặn, đấu tranh với những luận điệu sai trái, xuyên tạc, vu khống, phủ nhận thành tựu về dân chủ, nhân quyền ở Việt Nam.

- Thường xuyên nắm bắt tình hình đời sống, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân và dư luận xã hội; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật. Kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị; đạo đức, lối sống; “tự

diễn biến”, “tự chuyên hóa” trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Tập trung phối hợp giải quyết dứt điểm các vụ khiếu kiện phức tạp, nhất là các vụ việc có khả năng xảy ra “điểm nóng” ngay từ cơ sở.

3. Tiếp tục đổi mới tổ chức, nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới

3.1. Nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị về vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy dân chủ XHCN và bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân trong giai đoạn hiện nay

Tổ chức học tập, quán triệt trong các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và hệ thống chính trị nhận thức sâu sắc, đầy đủ về cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt để Nhân dân làm chủ”. Xác định rõ việc xây dựng, củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trong đó, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội có vai trò tham mưu, nòng cốt.

3.2. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam theo Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới; thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quy chế của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công nhân, nông dân, thanh niên, phụ nữ, cựu chiến binh, trí thức, doanh nhân, người cao tuổi, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài trong tình hình mới.

- Các cấp ủy quy hoạch, giới thiệu, phân công cán bộ, đảng viên đủ tiêu chuẩn, năng lực, uy tín và trưởng thành từ phong trào quần chúng để giới thiệu ứng cử các chức danh chủ chốt của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; thực hiện đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, luân chuyển, sử dụng cán bộ Mặt trận trong tổng thể công tác cán bộ của hệ thống chính trị; có chính sách phù hợp đối với đội ngũ cán bộ Mặt trận không chuyên trách ở cơ

sở, khu dân cư. Cán bộ, đảng viên phải gương mẫu đi đầu hưởng ứng và tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua do Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội phát động để gần dân, hiểu dân, gắn bó mật thiết với Nhân dân.

- Lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa, triển khai thực hiện hiệu quả nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

3.3. Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội với chính quyền theo quy định của pháp luật

Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội với chính quyền và cơ quan nhà nước cùng cấp trong triển khai các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước; thực hiện quyền làm chủ, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện quy định của Đảng và Nhà nước về đại đoàn kết, dân chủ xã hội chủ nghĩa và quyền làm chủ của Nhân dân; tiếp thu, giải quyết, trả lời kiến nghị của Nhân dân.

3.4. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội hướng về cơ sở và địa bàn dân cư

- Hướng mạnh hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội về cơ sở, địa bàn dân cư với nội dung cụ thể, thiết thực. Tập trung thực hiện hiệu quả Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”. Tích cực tuyên truyền, vận động, thuyết phục đoàn viên, hội viên và Nhân dân đồng thuận, ủng hộ triển khai thực hiện các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch... phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Thực hiện tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; kịp thời tập hợp, phản ánh, giám sát việc tiếp thu, giải quyết kiến nghị của cử tri và Nhân dân; làm nòng cốt thực hiện hiệu quả dân chủ ở cơ sở và các mô hình tự quản tại cộng đồng.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tăng cường mở rộng thành viên là các tổ chức xã hội; tập hợp, đoàn kết, phát huy vai trò cá nhân tiêu biểu, nhân sĩ, trí thức, người có uy tín trong đồng bào các dân tộc, tôn giáo, kiều bào Quảng Nam ở nước ngoài và cộng đồng người Quảng Nam ở trong nước. Tăng cường chuyên đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, vận động, nắm bắt tình hình đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới.

3.5. Phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 37-CT/TU, ngày 18/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh. Chú trọng giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; giải quyết kiến nghị của cử tri; chủ động, tích cực góp ý, phản biện xã hội các dự thảo chương trình, đề án, dự án... của cấp ủy, chính quyền liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

- Chủ động tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo quy định của Đảng. Tập trung góp ý các vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; đề xuất ban hành cơ chế, quy định để Nhân dân tham gia quản lý nhà nước, lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của Nhân dân đối với cán bộ lãnh đạo trong hệ thống chính trị một cách phù hợp.

3.6. Kiện toàn tổ chức; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên trách, bảo đảm các điều kiện hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, bảo đảm biên chế chuyên trách Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp. Xây dựng tiêu chuẩn chức danh, chính sách đãi ngộ phù hợp; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ lãnh đạo chủ chốt Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp là cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy, có uy tín, kinh nghiệm, trưởng thành từ phong trào quần chúng. Phát huy vai trò các tổ chức tư vấn, các chuyên gia, nhà khoa học, cá nhân tiêu biểu trong các dân tộc, tôn giáo, kiều bào Quảng Nam ở nước ngoài và cộng đồng người Quảng Nam ở trong nước tham gia tổ chức và công tác Mặt trận.

- Bảo đảm điều kiện vật chất, kinh phí và phương tiện làm việc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tổ chức quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, phù hợp triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết này; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan về đại đoàn kết toàn dân, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân phù hợp với quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và tình hình thực tiễn của địa phương để triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn việc tổ chức quán triệt; chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh tổ chức tuyên truyền nội dung và kết quả thực hiện Nghị quyết. Kịp thời đấu tranh phản bác quan điểm, tư tưởng sai trái, luận điệu xuyên tạc về dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo.

4. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt vai trò nòng cốt chính trị trong xây dựng, củng cố, tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa và bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

5. Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết trong hệ thống chính trị; định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết và tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng Trung ương Đảng và các cơ quan, ban đảng ở Trung ương,
- Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ

Phan Việt Cường